TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PY
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:135/2024/ HSST
Ngày: 26/8/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PY, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Hà Thị Thu Thuỷ.

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh;
2. Ông Đồng Văn Thành;

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Cao Văn Chiến-Thư ký Tòa án nhân dân thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa*: Bà Trần Hồng Hạnh-Kiểm sát viên.

Ngày 26/8/2024, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 112/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 07 năm 2024. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 137/2024/HSST ngày 14/08/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, tên gọi khác: Không, sinh năm 1993 tại PY; trú tại: Xóm CD, xã TC, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; nghề ngH: Công Nhân; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Thúy và bà Dương Thị Q; có vợ là: Vũ Thị Phương Thảo; vợ chồng bị cáo có 01 con chung sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị giam giữ, được áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"* tại xã TC, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1954 (Đã chết);

Người đại diện theo pháp luật của bị hại: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1991;

Trú tại: Xóm TV2, xã TC, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên (có mặt tại phiên toà).

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1991;

Trú tại: Xóm TV2, xã TC, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên (có đơn xin xét xử vắng mặt).

**Người làm chứng:*

1. Bà Vũ Thị B, sinh năm 1983 (vắng mặt);

Trú tại: Xóm TV2, xã TC, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên.

2. Ông Bùi Văn C, sinh năm 1984 (vắng mặt);

Trú tại: Xóm Đồn, xã VP, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 26/12/2021, Nguyễn Văn H (có giấy phép lái xe mô tô hạng A1) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, BKS: 20H1-008.33 đăng ký xe mang tên Nguyễn Văn H, đi trên đường tỉnh 274 hướng xã TC đi phường Ba Hàng, thành phố PY. Khi H điều khiển xe mô tô đi đến Km 3+600 thuộc địa phận xóm TV2, xã TC, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên thì đâm va vào bà Nguyễn Thị T (sinh năm 1954, trú tai: Xóm TV2, xã TC, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên). Sau khi đâm va, H và xe mô tô do H điều khiển đều ngã ra đường, xe mô tô mài trượt trên đường phát tia sáng, xe trôi về trước khoảng hơn 9 mét thì dừng, H cũng trôi theo xe cho đến lúc xe dừng hẳn. Sau đó, H đứng dậy dựng xe lên thì có chị Vũ Thị B (trú tại: Xóm TV2, xã TC, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên) chạy ra hỏi H "*Em có sao không, có chở ai không*?", H trả lời "*Em không*". H nhìn xung quanh không thấy có ai khác thì cho rằng người H vừa đâm va vào không sao và đã bỏ đi nên H khởi động xe mô tô rời khỏi hiện trường vụ tai nạn.

Khoảng 06 giờ ngày 27/12/2021, anh Nguyễn Văn H là con đẻ của bà T thức dậy không thấy mẹ (bà T) đâu nên đã nhờ một số người cùng xóm đi tìm. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày thì mọi người phát hiện bà T nằm bất tỉnh dưới ruộng giáp lề đường bên phải đường tỉnh 274 tại Km 3+600 theo hướng xã TC đi phường Ba Hàng, đoạn gần quán may nhà chị Vũ Thị B. Sau đó bà T được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa trung ương Thái Nguyên. Tuy nhiên do thương tích nặng, không cứu chữa được nên Bệnh viện đã bàn giao bà T về cho gia đình. Đến ngày 04/01/2022, bà T đã tử vong tại nhà riêng thuộc xóm TV2, xã TC, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên.

Sau khi tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố PY đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông và khám nghiệm tử thi đối với bà Nguyễn Thị T. Tiến hành kiểm tra nồng độ cồn của Nguyễn Văn H sau khi xảy ra tai nạn vào hồi 14 giờ 55 phút ngày 27/12/2021, kết quả cho thấy tại thời điểm kiểm tra H không có chất kích thích trong người.

Kết quả khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn thuộc Km 3+600 đường tỉnh 274 thuộc địa phận xóm TV2, xã TC, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên. Đoạn đường được trải nhựa thẳng, phẳng, lòng đường rộng 5,5 mét. Hai bên đường là lề đất và cây bụi cỏ mọc trên lề đất, lề đất rộng 1,7 mét. Tiếp giáp bên phải đường theo hướng xã TC đi phường Ba Hàng là ruộng đã cày vỡ. Mặt ruộng thấp hơn mặt đường 0,9 mét.

Mô tả theo số thứ tự ví trị nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết trên hiện trường cụ thể như sau: (1) là vết trượt đứt đoạn bật đường kích thước (9,4x0,01) mét; (2) là vết cày bật đường kích thước (0,11x0,04) mét; (3) là vị trí phát hiện nạn nhân, có dấu vết đất lún kích thước (1x0,5) mét; (4) là vị trí cây bụi dập nát kích thước (0,5x0,5) mét.

Xác định điểm mốc và mép đường chuẩn: Chọn cột mốc H6/3 làm cột mốc cố định; chọn mép phải đường theo hướng TC đi Ba Hàng làm mép đường chuẩn.

Mô tả hiện trường*:* tâm (1) có chiều hướng TC đi Ba Hàng, đo từ điểm đầu và điểm cuối 1 vào mép đường chuẩn được lần lượt 0,55 mét và 1,09 mét. Tâm (2) cách mép đường chuẩn 0,37 mét. Tâm (3) cách mép đường chuẩn 2,9 mét. Cuối (1) cách tâm (2) là 0,9 mét. Đầu (1) cách tâm (3) là 6,6 mét. Đầu (1) cách tâm (4) là 1,4 mét. Đo vuông góc từ đầu (1) đến mốc cố định được 68,1 mét.

Kết quả khám nghiệm xe mô tô, BKS 20H1-008.33:

Dấu vết trên phương tiện: Tuột ốc bắt mặt đồng hồ; Gãy mất gương chiếu hậu bên phải; Vỡ ốp nhựa đèn pha trong vùng kích thước (11x10)cm, tâm cao cách đất 102 cm; Vỡ ốp nhựa xi nhan trước bên trái trong vùng kích thước (8x3) cm, tâm cao cách đất 100 cm; Đầu tay lái trái có vết mài trượt cao su kích thước (3x3) cm; Mặt trước yếm phải có vết trượt xước nhựa kích thước (40x1) cm, tâm cao cách đất 40 cm; Bung gá nhựa cánh yếm phải; Đầu chắn bùn trước có vết trượt xước nhựa kích thước (6x2) cm, tâm cao cách đất 61 cm; Đầu giảm sóc trước bên trái có vết trượt xước kim loại kích thước (2x1,5) cm, tâm cao cách đất 21 cm; Đầu để chân lái bên trái bị ngoại lực tác động chiều hướng từ trước về sau, lệch so với ban đầu 3 cm, đầu để chân này có vết trượt xước cao su kích thước (3x2) cm; Đầu tiến của cần số có vết trượt xước kim loại kích thước (1,5x0,5) cm. Kỹ thuật an toàn phương tiện: Hệ thống lái, phanh, còi, đèn, xi nhan hoạt động bình thường.

Kết quả khám nghiệm tử T bà Nguyễn Thị T:

- Khám bên ngoài: Sống mũi có vết xây xát da kích thước (1,5x1,5) cm; Hố mắt bên phải bị bầm tím tụ máu; Vùng đỉnh chẩm bên trái cách trên gốc tai trái 11cm có khối sưng nề kích thước (7x4,5)cm; Vùng đỉnh bên phải cách trên gốc tai phải 14cm có vết bầm tím kích thước (3,5x2)cm, xung quanh có khối sưng nề kích thước (12x8)cm; Mặt sau cẳng chân trái có vết bầm tím kích thước (3x1)cm; Mặt sau cẳng chấn phải có vết bầm tím kích thước (2,5x1,5)cm; Gãy đầu dưới hai xương cẳng chân bên trái.

- Mổ tử T: Gãy đầu dưới 02 cẳng chân trái; Xuất huyết dưới nhện; Đụng dập tụ máu rải rác hai bán cầu não; Gãy cung bên xương sườn số 4, gãy cung sau xương sườn số 6, 12 bên phải, gãy cung sau xương sườn số 11 bên trái.

Tại Bản kết luận giám định pháp về y tử T số 534/KL-KTHS ngày 03/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Nguyễn Thị T bị đa chấn thương: gãy xương sườn, gãy xương cẳng chân; chấn thương sọ não kín, đụng dập tụ máu trong nhu mô não, tổn thương thần kinh trung ương không hồi phục dẫn đến chết.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn H khai: Khoảng hơn 18 giờ ngày 26/12/2021, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, BKS 20H1-008.33 của H đi từ nhà đến nhà bố vợ của H ở tổ dân phố Bắc Nam, phường Đồng Tiến, thành phố PY. Khi đi trên đường tỉnh 274 hướng xã TC đi phường Ba Hàng thì H di chuyển đều với tốc độ khoảng 40km/h, đoạn đường bê tông thẳng phẳng, không có vật cản che khuất tầm nhìn, không có phương tiện nào đi cùng chiều và ngược chiều. Khi đi qua trước cổng quán may nhà chị Vũ Thị B ở xóm TV2, xã TC, thành phố PY thì H nhìn thấy phía trước

đầu xe mô tô do H điều khiển cách khoảng 7 đến 8 mét có một người đi bộ theo chiều dọc của đường (sau này xác định là bà Nguyễn Thị T), H không rõ đi cùng chiều hay ngược chiều. H thấy bà T đi chậm trên đường, cách mép đường phải theo hướng đi của H khoảng 01 mét, do H không chú ý quan sát nên H không kịp xử lý, không kịp đạp phanh nên đã đâm va vào bà T. Sau khi đâm va, H và xe mô tô do H điều khiển đều ngã ra đường, xe mô tô mài trượt trên đường phát tia sáng, xe trôi về trước khoảng hơn 9 mét thì dừng, H cũng trôi theo xe cho đến lúc xe dừng hẳn. Sau đó, H đứng dậy dựng xe. Lúc này, chị Bắc chạy ra hỏi H "*Em có sao không, có chở ai không*?", H trả lời "*Em không*". H nhìn xung quanh không thấy có ai khác thì cho rằng người H vừa đâm va vào không sao và đã bỏ đi nên H khởi động xe nhưng không được. H dắt xe đi về hướng phường Ba Hàng được khoảng 100 mét thì khởi động được xe và điều khiển xe mô tô đến nhà bố vợ của H. Đến khoảng 08 giờ ngày 27/12/2021, H xem trên mạng xã hội Facebook thấy có đăng tin có vụ tai nạn tại xóm TV2, xã TC, thành phố PY nên đã đến Công an xã TC trình báo sự việc.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Cáo trạng số: 120/CT-VKSPY ngày 26/07/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường Tệt hại cho gia đình bị hại Nguyễn Thị T số tiền 100.000.000 đồng.

Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu sơn nâu, mang BKS 20H1-008.33, số khung: RLHHA0809AY102985, số máy: HA08E1402988; 01 (một) giấy phép lái xe mô tô hạng A1 của Nguyễn Văn H.

Tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án 01 (một) USB niêm phong trong phong bì ký hiệu M1 (được chuyển theo hồ sơ vụ án).

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Trong phần tranh luận bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến tranh luận gì.

Nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất xin được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố PY, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố PY, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng tại phiên toà: Tại phiên những người làm chứng bà Bắc, ông Chữ đều vắng mặt; người đại diện theo uỷ quyền ông Tùng vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt). Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và đại diện Viện kiểm sát đều đề nghị tiếp tục xét xử. Xét thấy những người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án và sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự. Toà án tiếp tục đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của pháp luật.

[3] .Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện, khách quan, thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, kết quả khám nghiệm tử T...Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định: Khoảng hơn 18 giờ ngày 26/12/2021, Nguyễn Văn H H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, BKS 20H1-008.33 của H đi từ nhà tại xóm CD, xã TC, thành phố PY đến nhà bố vợ của H ở tổ dân phố Bắc Nam, phường Đồng Tiến, thành phố PY. Khi đi trên đường tỉnh 274 hướng xã TC đi phường Ba Hàng thì H di chuyển đều với tốc độ khoảng 40km/h, đoạn đường bê tông thẳng phẳng, không có vật cản che khuất tầm nhìn, không có phương tiện nào đi cùng chiều và ngược chiều. Khi đi qua trước cổng quán may nhà chị Vũ Thị B ở xóm TV2, xã TC, thành phố PY thì H nhìn thấy phía trước đầu xe mô tô do H điều khiển cách khoảng 7 đến 8 mét có một người đi bộ theo chiều dọc của đường, do đoạn được này không có đèn đường và đèn xe của H đang để ở chế độ cos nên không nhìn rõ người này (sau xác định là bà Nguyễn Thị T) đang đi cùng chiều hay ngược chiều. H thấy bà T đi chậm trên đường, cách mép đường phải theo hướng đi của H khoảng 01 mét, do H không chú ý quan sát nên H không kịp xử lý, không kịp đạp phanh nên đã đâm va vào bà T. Sau khi đâm va, H và xe mô tô do H điều khiển đều ngã ra đường, xe mô tô mài trượt trên đường phát tia sáng, xe trôi về trước khoảng hơn 9 mét thì dừng, H cũng trôi theo xe cho đến lúc xe dừng hẳn. Sau đó bị cáo đứng dậy lúc này có chị Bắc gần đó chạy ra hỏi bị cáo có sao không, có đèo ai không, bị cáo trả lời không. Sau đó bị cáo quan sát và nhìn xung quanh không thấy có ai thì nghĩ người mà bị cáo va chạm đã không sao và bỏ đi rồi (vì ngay chỗ đó có lối rẽ vào ngõ), nên bị cáo tiếp tục đi, ngay lúc đó bị cáo không biết bà T đã bị ngã xuống ruộng và không có ý thức bỏ mặc người bị nạn sau khi gây ra

tai nạn cho họ, nếu bị cáo nhìn thấy bà T bị cáo sẽ đưa bà T đi cấp cứu ngay. Hậu quả bà T ngày 27/12/2021 được người nhà đi tìm thấy và đã đưa đi viện cấp cứu, đến ngày 04/01/2022 thì bà T tử vong tại nhà riêng. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định lỗi trực tiếp gây ra vụ tai nạn giao thông nêu trên là do Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 20H1-008.33 không chú ý quan sát phía trước, vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ, được xác định là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến vụ tai nạn.

"Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm

...23. Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ".

Hành vi, ý thức nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội: "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Do đó Cáo của Viện kiểm sát nhân dân thành phố PY truy tố bị cáo về tội danh và Điều luật đã viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây Tệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;...".

[4]. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, gây Tệt hại về tính mạng của người khác, nên việc đưa bị cáo ra xét xử bằng pháp luật hình sự là cần Tết và đúng quy định của pháp luật, nhằm giáo dục, phòng ngừa chung. Nguyên nhân, dẫn đến việc phạm tội là do bị cáo Tếu ý thức trong việc chấp hành các quy định về tham gia giao thông đường bộ, không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông nên đã dẫn bị cáo đến việc phạm tội.

[5]. Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt thấy: Bị cáo xuất thân từ nhân dân lao động, học đến lớp 12 thì nghỉ học, bị cáo không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 100.000.000đồng (một trăm triệu đồng). Nên cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại phiên toà người đại diện hợp pháp của người bị hại xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, xin cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, nên cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Khi lượng hình Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, bị cáo là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định rõ ràng, đại diện bị hại xin cho bị cáo được cải tạo tại địa phương. Do đó có căn cứ để áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, chấp nhận lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, đại diện hợp pháp của bị hại, lời thỉnh cầu của bị cáo, cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương mà không cần cách ly bị

cáo khỏi xã hội cũng có thể cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt được và cũng thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Mức hình phạt đại diện viện kiểm sát đề nghị tại phiên toà là có căn cứ, phù hợp được chấp nhận.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7.]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện bồi thường Tết hại cho gia đình bị hại số tiền 100.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì khác. Xét thấy đây là sự tự nguyện thoả thuận bồi thường giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại do vậy cần ghi nhận sự tự nguyện thoả thuận bồi thường này.

[8]. Về vật chứng của vụ án: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu sơn nâu, mang BKS 20H1-008.33, số khung: RLHHA0809AY102985, số máy: HA08E1402988; 01 (một) giấy phép lái xe mô tô hạng A1 của Nguyễn Văn H. Xác định đây là tài sản hợp pháp của bị cáo do vậy cần trả lại cho bị cáo tiếp tục quản lý, sử dụng là phù hợp.

- 01 (một) USB niêm phong trong phong bì ký hiệu M1 (được chuyển theo hồ sơ vụ án) xác định đây là vật chứng thuộc dữ liệu điện tử, nên tiếp tục được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị Quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về thu, miễn giảm án phí, lệ phí tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên bố Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt chính: Áp dụng Điểm a, khoản 1 Điều 260; Điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho UBND xã TC, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật T hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật T hành án hình sự từ hai lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về hình bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 586, 591 Bộ luật dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thoả thuận bồi thường giữa bị cáo Nguyễn Văn H và người đại diện hợp pháp của bị hại: bị cáo đã tự nguyện bồi thường Tết hại xong anh Nguyễn Văn H số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng).

5. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, 107 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu sơn nâu, mang BKS 20H1-008.33, xe đã qua sử dụng, không gương, han rỉ, số khung: RLHHA0809AY102985, số máy: HA08E1402988, dung tích 97 cm^3 và 01 (một) giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Nguyễn Văn H.

"Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Công an thành phố PY với Chi cục T hành án dân sự thành phố PY ngày 29/7/2024".

(Toà án nhân dân thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên có trách nhiệm bàn giao giấy phép lái xe trên cho cơ quan Chi cục T hành án dân sự thành phố PY để trả lại cho bị cáo H).

- Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 (một) USB niêm phong trong phong bì ký hiệu M1.

6. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà Nước.

7. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331,333 Bộ luật tố tụng hình sự, án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được T hành theo quy định tại Điều 2 Luật T hành án dân sự thì người được T hành án dân sự, người phải T hành án dân sự có quyền thỏa thuận T hành án, quyền yêu cầu T hành án, tự nguyện T hành án hoặc bị cưỡng chế T hành án theo quy định tại Điều 6,7b và 9 Luật T hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu T hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật T hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố PY;
- CA thành phố PY;
- CCTHADS-THAHS;
- UBND xã TC;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ toạ phiên toà
(Đã ký tên)

Hà Thị Thu Thủy